**Tiết 3**

**Tiếng Việt (Tăng)**

**LUYỆN TẬP VỀ KẾT TỪ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố cho HS về kết từ.

- HS thực hành làm một số bài tập về kết từ.

- HS có ý thức sử dụng kết từ trong giao tiếp và viết văn cho hợp lí.

**- Năng lực:** HS có năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**- Phẩm chất:** Giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Bảng phụ ghi BT.

- Học sinh: PHT ( bài 2)

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động** |  |
| + Thế nào là kết từ ?  + Nêu tác dụng của kết từ .  + Lấy VD về kết từ, cặp kết từ.  + Đặt câu với kết từ, cặp kết từ đó.  *=>GV chốt lại kiến thức.*  **2. Luyện tập**  **Bài 1** : Xác định các kết từ được sử dụng trong những câu văn sau: ( treo bảng phụ )  a. Thu và Lan thích đi xem phim còn An thì thích đi xem xiếc.  b. Bố em sẽ không trách nếu việc em làm là việc nghĩa.  c. Mặc dù nhà nghèo nhưng bạn Thu lớp em vẫn học giỏi.  - GV cùng HS chữa bài trên bảng phụ.  *=>Củng cố: Nêu tác dụng của kết từ.* | - HS phát biểu ý kiến.  - Nhận xét và bổ sung.  - HS đọc và xác định yêu cầu.  - HS hoạt động cá nhân hoàn thành bài tập.  - 1 HS làm trên bảng phụ.  - HS chữa bài.  Đáp án :  a. và, còn  b. nếu  c. Mặc dù ... nhưng  - HS nhắc lại: Dùng để nối các từ ngữ hoặc các câu văn. |
| **Bài 2** : Chọn từ thích hợp trong các từ sau để điền vào chỗ trống trong từng câu : *nhưng, còn,hay , nhờ.*  a. Chỉ ba tháng sau, .... siêng năng, cần cù, cậu vượt lên đầu lớp.  b. Ông tôi đã già ....... không một ngày nào ông quên ra vườn.  c. Tấm rất chăm chỉ ... Cám thì lười biếng.  d. Mình cầm lái ... cậu cầm lái?  - Theo dõi, nhận xét.  \* Khi sử dụng kết từ cần lưu ý điều gì?  *=> Củng cố cách sử dụng kết từ trong câu.* | - HS xác định yêu cầu và làm trong nhóm 2 vào PHT.  - 1 nhóm làm trên bảng lớp.  Đáp án :   1. a)nhờ 2. b)nhưng 3. c)còn 4. d)hay   - Phải lựa chọn kết từ thể hiện đúng mối quan hệ giữa những từ ngữ hoặc những câu. |
| **Bài 3** : Đặt câu với mỗi từ, cặp kết từ sau :  a. nhưng c. nếu ... thì ...  b. bằng d. do ... nên ...  - GV y/c HS lựa chọn 2 trong 4 phần để đặt câu.  \* KK HS hoàn thành tất cả 4 phần.  - Thu một số bài, nhận xét.  - GV gọi 1 số HS đọc bài.  - GV nhận xét, tuyên dương HS có câu văn hay, sử dụng đúng kết từ theo yêu cầu.  *=>Củng cố, rèn kĩ năng đặt câu có sử dụng kết từ, cặp kết từ cho trước.* | - HS xác định yêu cầu.  - Làm việc cá nhân trong vở.  - 1 số HS đọc bài trước lớp.  - HS khác nhận xét.  VD: Nếu em đạt kết quả tốt trong học tập thì bố sẽ mua cho em một chiếc xe đạp mới.  .... |
| **Bài 4**\* : Viết 1 đoạn văn ngắn tả lại ngôi nhà em đang ở trong đó có sử dụng kết từ.  \* KK HS viết đoạn văn sử dụng nhiều hơn 2 kết từ.  - GV gọi 1 số HS đọc bài làm trước lớp.  - GV nhận xét, chữa bài cho HS.  - Kết từ có tác dụng gì?  *=>Rèn kĩ năng viết đoạn văn có sử dụng kết từ.* | - HS xác định yêu cầu.  - HS viết đoạn văn có sử dụng ít nhất 2 kết từ.  - HS đọc.  - HS nhắc lại. |
| **3. Củng cố**  - Thế nào là kết từ?  - Dặn HS về ôn bài. | - HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

......................................................................................................................................................................................................................................................................